

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 414/2020/HN-ST

Ngày: 23/12/2020

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Bình**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Nguyễn Trương Nguơn.**

**Bà Nguyễn Thị Thúy Loan.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Huỳnh Phúc Tài** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quý** – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “Xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 102/2020/QĐST-HNGĐ ngày 09/12/2020, giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: **Dương Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1990.

Cư trú: ấp Tân Thạnh, xã Thạnh Nhứt, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

\* Bị đơn: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1992.

Cư trú: ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

*(Các đương sự vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải chị H trình bày:

Chị và anh D tiến đến hôn nhân có tổ chức cưới năm 2012 và có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2012.

Thời gian đầu sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn do anh D cũng làm việc nhưng chi tiêu trong gia đình anh không có lo, con cái anh cũng không lo, chị nói nhưng anh không nghe từ đó vợ chồng xảy ra cự cãi nhau, anh D cũng có nhậu nhẹt, mỗi lần nhậu thì anh lo cho bạn bè nhiều hơn,

mọi chi phí trong gia đình phải nhờ gia đình chị cung cấp nên vợ chồng đã ly thân 04 năm nay. Hiện nay, anh D đã có tình cảm với người khác nên chị yêu cầu được ly hôn với anh D.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Dương Thiên P, sinh ngày 28/02/2012, hiện đang sống với anh D. Ly hôn, chị đồng ý giao cháu P cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng, chị không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

\* Bị đơn anh Nguyễn Văn D vắng mặt, mặc dù được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H

***\* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:***

Về việc tuân theo pháp luật: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xử: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và nuôi con của chị H với anh D. Về con chung: giao cháu Nguyễn Dương Thiên P, sinh ngày 28/12/2012 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Dương Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn D tự nguyện tổ chức cưới năm 2012, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 97 ngày 09/10/2012 là hôn nhân hợp pháp. Nay tranh chấp được xem xét giải quyết theo Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Văn D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh D.

Nguyên đơn chị Dương Trần Thị Ngọc H có đơn xin vắng mặt phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị H.

[2] Về nội dung: Chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh D nguyên nhân do anh D không lo lắng, chăm sóc gia đình, con cái, chi phí chi tiêu trong gia đình chị nhờ bên gia đình chị cung cấp, chị khuyên can thì anh không

nghe từ đó vợ chồng xảy ra cự cãi nhau nên anh chị đã ly thân 04 năm nay. Xét thấy mâu thuẫn ban đầu không lớn nhưng anh chị không khắc phục để kéo dài làm ảnh hưởng hạnh phúc vợ chồng. Tòa án nhiều lần mời anh D đến hòa giải đoàn tụ nhưng anh không đến. Điều này thể hiện quan hệ hôn nhân giữa chị H, anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị H là có cơ sở cần được chấp nhận phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014.

[3] Về con chung: Anh chị có một con chung tên Nguyễn Dương Thiên Ph, sinh ngày 28/02/2012, hiện đang sống với anh D. Ly hôn, chị đồng ý giao cháu P cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu P đã sống với anh D ổn định về tâm lý, chỗ ở và cháu P có mong muốn được sống với cha nên cần tiếp tục giao cháu P cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa, anh D vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến về việc cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét lời phát biểu đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Trần Thị Ngọc H.**

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Dương Trần Thị Ngọc H được ly hôn với anh Nguyễn Văn D.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Dương Thiên P, sinh ngày 28/12/2012 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí HNST:

Chị Dương Trần Thị Ngọc H phải chịu số tiền 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đồng theo biên lai số 0016813 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây. Như vậy, chị H đã nộp xong.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh D kháng cáo kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

\* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- C.c. THADS huyện GCT ;
- Đương sự;
- UBND xã Bình Nhì;
- Lưu hồ sơ.

**(ĐÃ KÝ)**

**Phan Thanh Bình**

